

Số: **358** /QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày **20** tháng 3 năm 2017

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG VĂN ĐẾN

Số: **4.12**.....

Ngày **20** tháng **3** .. năm **2017**

**Ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí
giai đoạn 2016-2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông**

BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Quyết định số 2544/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016-2020;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016-2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng và các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Công TTĐT Bộ TTTT;
- Lưu: VT, VP, TKTH(20).

BỘ TRƯỞNG



Trương Minh Tuấn

CHƯƠNG TRÌNH
THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ
GIAI ĐOẠN 2016-2020 CỦA BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 358 /QĐ-BTTTT
ngày 20 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

1. Mục tiêu

Mục tiêu của thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (gọi tắt là THPTK, CLP) giai đoạn 2016-2020 là tạo bước đột phá quan trọng trong chống lãng phí và thực hành tiết kiệm; tuyên truyền, góp phần tích cực trong nhận thức và hành động của toàn xã hội, bổ sung nguồn lực thực hiện các mục tiêu tăng trưởng, phát triển kinh tế - xã hội Ngành thông tin và truyền thông và đất nước, ổn định đời sống, tiêu dùng của nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội. Nâng cao ý thức trách nhiệm về THPTK, CLP trong quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước, kinh phí, tài sản của các cơ quan, tổ chức, đơn vị (sau đây gọi tắt là đơn vị), cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (sau đây gọi tắt là cán bộ, công chức) trong toàn Ngành.

Làm căn cứ để các cơ quan, đơn vị xây dựng chương trình hành động THPTK, CLP thuộc lĩnh vực và phạm vi quản lý gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng đơn vị.

2. Yêu cầu

a) Thực hiện tốt nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền trên các cơ quan báo chí, phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục, tạo đột phá đi đầu để nâng cao nhận thức ở các cấp, các ngành, trong toàn xã hội và tích cực thực hiện THPTK, CLP. Trong tuyên truyền và tổ chức thực hiện THPTK, CLP phải bám sát chủ trương, định hướng của Đảng và các quy định pháp luật của Nhà nước, gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của từng ngành, lĩnh vực, phù hợp với yêu cầu cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và điều hành, bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ được giao, không để ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của đơn vị và quyền lợi của nhân dân. Trong thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền phải thể hiện rõ quyết tâm của Đảng và Nhà nước trong thực hiện THPTK, CLP; nêu gương người tốt, việc tốt trong việc THPTK, CLP; kịp

thời phê phán, lên án các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm, gây lãng phí, thất thoát.

b) THTK, CLP là trách nhiệm của các đơn vị và cán bộ, công chức trong thực hiện nhiệm vụ được giao, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu và gắn kết giữa các lĩnh vực quản lý, điều hành, đơn vị và cán bộ công chức tạo sự chuyển biến tích cực trong THTK, CLP. Có kế hoạch thực hiện cụ thể các nhiệm vụ, biện pháp tăng cường THTK, CLP tại các đơn vị. Thực hiện có hiệu quả một số giải pháp, nhiệm vụ, tạo chuyển biến mạnh mẽ về THTK, CLP.

c) THTK, CLP phải được tiến hành thường xuyên, liên tục ở mọi lúc, mọi nơi; tổ chức học tập quán triệt đầy đủ, kịp thời và thực hiện nghiêm Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các quy định khác có liên quan. Thực hiện THTK, CLP phải đảm bảo dân chủ, công khai trong đơn vị theo đúng quy định của pháp luật. Tạo sự đồng bộ, thống nhất trong kế hoạch triển khai, giải pháp tổ chức thực hiện: sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng và tham gia của các tổ chức đoàn thể Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh và các Hiệp hội/Hội, tổ chức đoàn thể có liên quan trong đơn vị.

d) Thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác theo dõi, tổng hợp, giám sát và chế độ báo cáo theo yêu cầu.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

Thực hiện tốt Chương trình THTK, CLP giai đoạn 2016-2020 và Kế hoạch cụ thể của từng năm tạo cơ sở tiền đề quan trọng cho việc tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội Ngành thông tin và truyền thông hàng năm và giai đoạn 2016-2020.

a) Huy động mọi nguồn lực, tiếp tục tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh tại các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực quản lý của Ngành phấn đấu tăng trưởng kinh tế cao hơn, đạt và vượt các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của Ngành và từng đơn vị hàng năm và giai đoạn 2016-2020. Thực hiện THTK, CLP trong bố trí, sử dụng các nguồn lực, tài nguyên thiên nhiên, vốn, tài sản của Nhà nước ở từng đơn vị; nâng cao chất lượng và năng suất lao động, giảm chi phí sản xuất, tăng thu nhập và các chế độ phúc lợi cho người lao động, ổn định sản xuất và tăng nghĩa vụ đóng góp cho ngân sách nhà nước.

b) Tiết kiệm chi ngân sách, lồng ghép các chương trình, dự án, chính sách, xây dựng phương án tiết kiệm, hợp lý để thực hiện từ khâu lập, phân bổ dự toán đến quá trình thực hiện; không tăng chi thường xuyên ngoài lương, phụ cấp và các khoản có tính chất lương (trừ tăng theo quy định của Nhà nước).

c) Thường xuyên nghiên cứu đề xuất, rà soát, sửa đổi và bổ sung kịp thời các định mức chi tiêu và bố trí, sử dụng các trang bị tài sản tại các đơn vị, xây dựng các biện pháp THTK, CLP trong tất cả các lĩnh vực hoạt động, chế độ quản lý, sử dụng

ngân sách, vốn và tài sản nhà nước trong từng đơn vị. Kịp thời điều chỉnh hoặc trình các cấp có thẩm quyền điều chỉnh các nhiệm vụ chi trên cơ sở đảm bảo hoạt động thường xuyên của đơn vị và thực hiện có hiệu quả nhất các nhiệm vụ chính trị của đơn vị, đặc biệt với các chương trình, dự án, nhiệm vụ quản lý và tổ chức thực hiện tạo sự đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội của Ngành và đất nước.

d) Điều chỉnh cơ cấu đầu tư xây dựng cơ bản, các dự án, chương trình hàng năm và theo kế hoạch đầu tư và triển khai dự án, chương trình giai đoạn 2016-2020 theo hướng bảo đảm tính hợp lý, hiệu quả, có thứ tự ưu tiên, trọng tâm, trọng điểm, thực hiện đúng các quy định về quy trình, thủ tục theo Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách, Luật Đấu thầu, Luật Phòng, chống tham nhũng, quy định về thực hiện triển khai các dự án, chương trình. Tập trung vốn đầu tư trực tiếp từ ngân sách nhà nước và các nguồn lực khác cho đầu tư phát triển các lĩnh vực thông tin và truyền thông tạo bước đột phá, kích cầu cho sự phát triển kinh tế - xã hội từng vùng, khu vực và cả đất nước theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; thực hiện việc quản lý, mua sắm tài sản nhà nước theo đúng quy định hiện hành. Hạn chế tối đa việc mua sắm các phương tiện, tài sản, trang thiết bị chưa thực sự cần thiết.

đ) Thực hiện Chương trình mục tiêu về công nghệ thông tin được phê duyệt theo đúng nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước theo quy định tại Nghị quyết số 1023/NQ-UBTVQH ngày 28/8/2015 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 và Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 14/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2020.

e) Tích cực thực hiện xác định vị trí làm việc gắn với xây dựng các chức danh quản lý, tiêu chuẩn cán bộ, công chức, tinh giản biên chế trên cơ sở nâng cao hiệu suất, hiệu quả làm việc trong các đơn vị theo quy định của Chính phủ. Xây dựng các chức danh cán bộ, công chức, viên chức thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Ngành.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM TRONG CÁC LĨNH VỰC

THTK, CLP được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản hướng dẫn kèm theo; Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016-2020, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể sau:

1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước

Tiếp tục thực hiện chỉ tiêu tiết kiệm 10% chi thường xuyên (không kể tiền lương và các khoản có tính chất lương) đối với các đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước để thực hiện cải cách tiền lương ngay từ khâu phân bổ dự toán hàng

năm; theo dõi quá trình thực hiện; không tăng chi thường xuyên và hạn chế đề nghị bổ sung tăng chi thường xuyên ngoài các khoản chi lương, có tính chất lương, các khoản chi đột xuất, trừ trường hợp cần thiết, cấp bách về nhu cầu thực hiện các nhiệm vụ chính trị do các cấp có thẩm quyền giao.

Trong đó phân đầu thực hiện:

- Tiết kiệm tối thiểu 12% chi hội nghị, hội thảo, tọa đàm; cử cán bộ, công chức, đi công tác trong nước; tiếp khách, khánh tiết, lễ kỷ niệm; sử dụng điện, nước, văn phòng phẩm, sách, báo, tạp chí; thông tin liên lạc.

- Tiết kiệm tối thiểu 15% chi đoàn ra, đoàn vào. Không bố trí chi đoàn ra trong chi thường xuyên các chương trình mục tiêu quốc gia. Thực hiện quản lý chặt chẽ đoàn ra, đoàn vào đúng người, đúng việc đúng mục đích và đạt hiệu quả cao trong quan hệ quốc tế; căn cứ theo dự toán và danh mục đoàn ra, đoàn vào được phê duyệt từ đầu năm của mỗi cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước. Hạn chế tối đa các đoàn đi công tác nước ngoài bổ sung không theo dự toán, danh mục từ đầu năm; chỉ tiến hành bổ sung khi có nhiệm vụ đột xuất, đặc biệt cần thiết theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

- Tập trung bố trí ngân sách nhà nước cho những nhiệm vụ khoa học và công nghệ trọng điểm cần ưu tiên đã được cấp có thẩm quyền tuyển chọn và phê duyệt (trừ những nhiệm vụ khoa học và công nghệ phải giao trực tiếp). Không bố trí hoặc thực hiện đình chỉ và chuyển kinh phí của các đề tài, dự án khoa học và công nghệ triển khai không đúng tiến độ, không có hiệu quả cho các đề tài, dự án có hiệu quả, cần đẩy nhanh tiến độ. Nghiên cứu ban hành kịp thời các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật đáp ứng có hiệu quả và nhu cầu của các lĩnh vực quản lý, các đơn vị đảm bảo sự thống nhất quản lý theo cơ chế kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

- Thực hiện đổi mới cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp thuộc ngành theo hướng tăng cường phân cấp và quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ.

2. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước

Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường, đẩy mạnh công tác quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước; Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, thanh toán vốn đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước.

Thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn kèm theo, triển khai thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020 và Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2017 và được các cấp có thẩm quyền phê duyệt. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm của Bộ nhằm sớm hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng, góp phần đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế - xã hội của ngành.

Kiểm soát chặt chẽ vốn đầu tư xây dựng cơ bản và các dự án thuộc vốn ngân sách nhà nước. Nâng cao chất lượng công tác lập, thẩm định, phê duyệt các dự án, công trình đầu tư xây dựng cơ bản phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, vùng, quy hoạch xây dựng và khả năng ngân sách hàng năm, đảm bảo 100% các chương trình, dự án bố trí trong kế hoạch đầu tư phải có đầy đủ các thủ tục đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công; phấn đấu tiết kiệm từ 10% đến 15% tổng mức đầu tư. Quyết toán các dự án đã hoàn thành theo đúng quy định của Nhà nước.

Xử lý dứt điểm tình trạng nợ đọng trong xây dựng cơ bản, không để phát sinh nợ mới.

3. Trong quản lý, sử dụng đất đai, trụ sở làm việc, tài sản công

Đất đai, trụ sở làm việc giao cho các đơn vị phải được quản lý, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả, đúng chế độ, tiêu chuẩn quy định và đảm bảo thực hành tiết kiệm theo Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 25/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

Thực hiện nghiêm phương án sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước đối với các đơn vị, doanh nghiệp thuộc ngành. Không bố trí xây dựng trụ sở làm việc khi chưa hoàn thành việc sắp xếp, sử dụng theo đúng tiêu chuẩn, diện tích đã có.

Hạn chế tối đa việc mua sắm phương tiện, tài sản, trang thiết bị không thực sự cần thiết, đắt tiền. Thực hiện điều chuyển 100% tài sản, phương tiện giữa các cơ quan, đơn vị từ nơi thừa sang nơi thiếu hoặc trong trường hợp sử dụng tài sản, phương tiện làm việc không hiệu quả, chưa thực sự cần thiết.

4. Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của nhà nước trong các doanh nghiệp trực thuộc Bộ

Tập trung hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch tái cơ cấu và cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước theo đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Trong quá trình thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp, thực hiện theo đúng các quy định của Nhà nước, hạn chế tối đa thất thoát trong quá trình đánh giá lại tài sản, vốn của nhà nước và doanh nghiệp. Thực hiện nhanh việc thoái vốn đầu tư ra ngoài doanh nghiệp.

Thực hiện triệt để công tác THPT, CLP, giảm chi phí sản xuất, kinh doanh 5% trở lên, hạ giá thành, tăng lợi nhuận doanh nghiệp; các khoản ngân sách nhà nước cấp phải sử dụng đúng mục đích và nhiệm vụ được giao, tiết kiệm và hiệu quả.

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các quy định của Nhà nước, xây dựng ban hành các cơ chế, quy chế, các định mức, tiêu chuẩn, chế độ quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn lực được nhà nước giao, thực hiện kiểm toán bắt buộc và công khai tài chính, phát hiện xử lý kịp thời, đúng quy định của pháp luật đối với các hành vi gây thất thoát, lãng phí vốn, tài sản, lao động và tài nguyên.

Rà soát, xây dựng kế hoạch và cơ chế quản lý phù hợp, hiệu quả, tiết kiệm trong phân bổ, sử dụng của các đơn vị đối với các tài nguyên viễn thông, tần số và Internet để phát triển nhanh, bền vững các lĩnh vực quản lý của Ngành.

Tăng cường giám sát của cơ quan quản lý nhà nước trong việc quản lý sử dụng các nguồn lực Nhà nước giao cho doanh nghiệp; giám sát việc thực hiện trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu tại doanh nghiệp trong quá trình đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh, bảo toàn và phát triển vốn.

Đẩy mạnh thực hiện các chương trình, dự án cung cấp các dịch vụ công, dịch vụ công ích ngành thông tin và truyền thông, góp phần phát triển nhanh kinh tế - xã hội tại vùng sâu, vùng xa, miền núi, biên giới và hải đảo.

5. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

Thực hiện nghiêm quy định của Chính phủ về tinh giản biên chế, tuyển dụng thêm lao động. Hạn chế tối đa tăng biên chế cán bộ, công chức, kể cả trường hợp bổ sung thêm chức năng, nhiệm vụ mới. Đối với số biên chế giảm do nghỉ hưu, thôi việc, chuyển công tác, các đơn vị chỉ được bổ sung tối đa 50% số biên chế giảm.

Thực hiện tốt các quy định về đào tạo, quản lý và sử dụng lao động, thời gian làm việc trong các đơn vị phù hợp với nhu cầu sử dụng, đúng với ngành nghề chuyên môn, phát huy hết năng lực sở trường của người lao động, không để lãng phí thời gian và nguồn lực lao động.

Thực hiện quản lý chặt chẽ thời giờ lao động, kiểm tra, giám sát chất lượng và đảm bảo hiệu quả công việc của cán bộ, công chức tại các đơn vị.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM

1. Nâng cao nhận thức, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu trong THPT, CLP

Xác định THPT, CLP là nhiệm vụ thường xuyên của đơn vị; tuyên truyền sâu rộng đến từng cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý nhằm tăng cường hiểu biết pháp luật, nâng cao nhận thức về THPT, CLP.

Tăng cường thông tin, phổ biến pháp luật về THTK, CLP trên các phương tiện thông tin đại chúng, đặc biệt chú trọng cập nhật các văn bản về công tác THTK, CLP như: Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ; Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính; Quyết định số 2544/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016-2020

Gắn nội dung THTK, CLP với thực hiện “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4, Khóa XI về “một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”; Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4, Khóa XII về “tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

2. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện trên các lĩnh vực THTK, CLP

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tăng cường việc sử dụng hệ thống thư điện tử trong hoạt động của đơn vị; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính và xử lý công việc của các đơn vị để nâng cao hiệu suất, hiệu quả công việc.

Thực hiện tốt Đề án xác định vị trí việc làm và cơ cấu cán bộ, công chức theo ngạch trong các cơ quan hành chính, cơ cấu viên chức theo lĩnh vực hoạt động nghề nghiệp trong các đơn vị sự nghiệp. Thực hiện chuẩn hóa trình độ pháp luật đối với cán bộ, công chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước. Tiếp tục triển khai thực hiện chính sách phát hiện, thu hút, bố trí và đãi ngộ nhân tài trong công vụ. Rà soát, sắp xếp, bố trí sử dụng cán bộ, công chức trong các đơn vị phù hợp với năng lực chuyên môn, ngành nghề được đào tạo; tạo điều kiện cho cán bộ, công chức phát huy tốt nhất năng lực, sở trường.

Tập trung rà soát các kế hoạch, dự án đầu tư ngay từ khâu định hướng, chủ trương đầu tư, tránh việc định hướng đầu tư và chủ trương đầu tư sai, dẫn đến các dự án đầu tư không đạt hiệu quả kinh tế - xã hội, đầu tư dàn trải, hiệu quả sử dụng vốn nhà nước thấp.

Tiếp tục hoàn thiện tái cơ cấu, mô hình tổ chức đối với những doanh nghiệp thuộc Bộ theo đúng quy định tại Luật Doanh nghiệp. Nghiên cứu, thực hiện đổi mới cơ chế quản trị doanh nghiệp. Tăng cường kiểm tra, giám sát bảo đảm sử dụng vốn đúng mục đích và hiệu quả.

Thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp như: đẩy mạnh phát triển sản xuất kinh doanh, duy trì tăng trưởng và phát triển lành mạnh, bền vững theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; đẩy mạnh xuất khẩu, khai thông thị trường; hạn chế nhập khẩu hàng tiêu

dùng và những hàng hóa trong nước đã sản xuất được; phát triển thị trường trong nước, kích thích tiêu thụ hàng hóa.

3. Thực hiện công khai, giám sát THTK, CLP

Các cơ quan chức năng tham mưu của Bộ chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện công khai theo đúng quy định của pháp luật nhằm nâng cao hiệu quả và tiết kiệm ngân sách (trừ những nội dung thuộc bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật). Tăng cường thanh tra, kiểm tra hành chính, công vụ, tài chính nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả của việc sử dụng ngân sách nhà nước.

Các doanh nghiệp thuộc Bộ thực hiện minh bạch thông tin về giá cả theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước, gắn với việc tổ chức thực hiện chính sách bảo đảm an sinh xã hội và các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của Ngành hàng năm và cả giai đoạn 2016-2020; tăng cường kiểm tra, giám sát thị trường, giá cả nhất là đối với những sản phẩm, dịch vụ mà doanh nghiệp cung cấp chiếm thị phần không chế; ngăn chặn đầu cơ, tăng giá bất hợp lý, nhất là các thời điểm mùa vụ, các dịp lễ, Tết. Bảo đảm hỗ trợ cung cấp các dịch vụ thông tin và truyền thông công ích theo quy định, đặc biệt tại khu vực vùng sâu, vùng xa, các xã nghèo, miền núi, biên giới, hải đảo.

Các doanh nghiệp nhà nước thực hiện giám sát theo quy định tại Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp; báo cáo định kỳ theo quy định hoặc đột xuất về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và kết quả giám sát hàng năm gửi chủ sở hữu hoặc đại diện chủ sở hữu.

Thực hiện công khai các hành vi lãng phí, kết quả xử lý hành vi lãng phí tại các đơn vị, doanh nghiệp.

4. Kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THTK, CLP

Theo chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị, có kế hoạch cụ thể hàng năm thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp sử dụng ngân sách còn lãng phí, không đúng chế độ chính sách, định mức, tiêu chuẩn, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định pháp luật về quản lý và sử dụng ngân sách. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện các quy định của pháp luật về các lĩnh vực liên quan đến THTK, CLP.

Kế hoạch kiểm tra, thanh tra hàng năm, tập trung vào các lĩnh vực: quản lý, sử dụng tài nguyên; các dự án đầu tư sử dụng ngân sách nhà nước hoặc có nguồn gốc

từ ngân sách nhà nước; các chương trình mục tiêu quốc gia; mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại; trang thiết bị làm việc; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, thẩm định dự toán các công trình xây dựng cơ bản, xử lý nghiêm các trường hợp chất lượng xây dựng công trình kém, không đúng với dự toán được phê duyệt (trừ được điều chỉnh của cấp có thẩm quyền), chất lượng, tuổi thọ công trình.

Thực hiện kiểm tra, thanh tra phải gắn với đề xuất, kiến nghị để sửa đổi kịp thời những quy định, định mức chi tiêu nội bộ, quy trình thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn của đơn vị.

Phát huy vai trò phản biện, giám sát của các tổ chức đoàn thể, ban thanh tra nhân dân của đơn vị trong công tác THTK, CLP; thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở.

Thực hiện tốt, kịp thời công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo tại đơn vị, đặc biệt các khiếu nại, tố cáo liên quan đến THTK, CLP và chống tham nhũng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chương trình này, Thủ trưởng các đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ chỉ đạo xây dựng Chương trình hành động tăng cường THTK, CLP giai đoạn 2016-2020 trong đơn vị và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng nếu để tình trạng lãng phí xảy ra tại đơn vị mình. Phải xác định một số nhiệm vụ cụ thể thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý để tập trung chỉ đạo; quy định cụ thể thời hạn thực hiện và hoàn thành.

Năm 2017, các đơn vị tập trung rà soát, tiếp tục hoàn thiện quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị mình, đảm bảo sử dụng kinh phí triệt để tiết kiệm và hiệu quả; rà soát giảm các thủ tục hành chính trong giải quyết công việc theo chức năng nhiệm vụ được giao, trong đó tập trung vào cải cách thủ tục hành chính trong giải quyết và thực hiện các nhiệm vụ của đơn vị mình.

2. Mỗi đơn vị phải phân công một bộ phận chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, kiểm tra, theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình, kết quả THTK, CLP của đơn vị mình; thiết lập và công bố công khai số điện thoại, hộp thư điện tử (đường dây nóng) để tiếp nhận, xử lý và trả lời đầy đủ, kịp thời những thông tin, phản ánh về tình trạng vi phạm pháp luật về công tác THTK, CLP của các tổ chức, cá nhân, báo cáo danh tính của những tổ chức, cá nhân có vi phạm lãng phí đã được phát hiện và kết quả xử lý vi phạm, khắc phục hậu quả (nếu có).

3. Định kỳ báo cáo Bộ và các cơ quan có liên quan tình hình thực hiện THTK, CLP theo các nội dung, lĩnh vực quy định tại Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản hướng dẫn kèm theo đúng thời gian quy định.

4. Giao Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng trình Bộ trưởng ban hành Chương trình THTK, CLP hàng năm;

chủ trì tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo định kỳ hoặc đột xuất Chương trình THPTK, CLP của Bộ Thông tin và Truyền thông báo cáo Bộ Tài chính theo quy định tại Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; báo cáo và đề xuất, kiến nghị kịp thời với Bộ các biện pháp để bảo đảm thực hiện có hiệu quả công tác THPTK, CLP.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, các đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

BỘ TRƯỞNG



Trương Minh Tuấn